BÀI GIẢNG: VAI TRÒ, ĐẶC ĐIỂM, CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG TỚI PHÁT TRIỂN VÀ PHÂN BỐ CÔNG NGHIỆP
CHUYÊN ĐỀ: ĐỊA LÍ NGÀNH CÔNG NGHIỆP
MÔN: ĐỊA LÍ 10 - KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG
GIÁO VIÊN: NGUYỄN NGỌC LINH

MỤC TIÊU

- ✓ *Trình bày được vai trò, đặc điểm và cơ cấu ngành công nghiệp.*
- ✓ *Phân tích được các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố công nghiệp.*

I. VAI TRÒ, ĐẶC ĐIỂM VÀ CƠ CẤU NGÀNH CÔNG NGHIỆP

1 Vai trò

- Cung cấp tư liệu sản xuất cho toàn bộ nền kinh tế, góp phần thúc đẩy tốc độ tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế.

- Góp phần khai thác hiệu quả tài nguyên, biến đổi không gian kinh tế và đóng vai trò hạt nhân trong phát triển vùng kinh tế.

- Cung cấp lượng hàng tiêu dùng phong phú và là nguồn hàng xuất khẩu quan trọng.

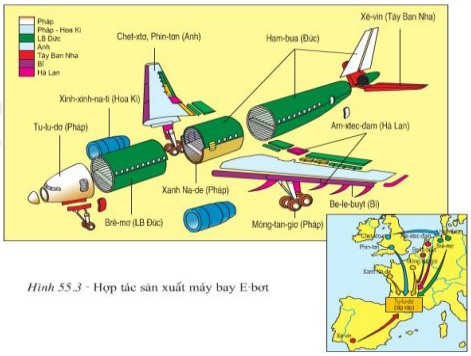
- Sản xuất công nghiệp còn góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập cho bộ phận lớn dân cư.

2 Đặc điểm

- Gắn liền với sử dụng máy móc và áp dụng công nghệ.




- Có mức độ tập trung hóa, chuyên môn hóa và hợp tác rất cao.



Hình 55.3 - Hợp tác sản xuất máy bay E-bớt

- Có tính linh động cao về mặt phân bố theo không gian.



- Tiêu thụ nguyên liệu đầu vào lớn, lượng chất thải ra môi trường nhiều.



- Nền công nghiệp hiện đại gắn liền với tự động hóa, ứng dụng công nghệ cao, đẩy mạnh nghiên cứu và phát triển.

3 Cơ cấu

Cơ cấu ngành công nghiệp gồm tổng thể các ngành, nhóm ngành tạo nên công nghiệp và mối quan hệ giữa chúng.

- Công nghiệp khai thác: Gồm các ngành khai thác tài nguyên thiên nhiên (khoáng sản, nước, sinh vật,…), tạo ra nguyên – nhiên liệu cho công nghiệp chế biến.

- Công nghiệp chế biến: Gồm các ngành chế biến vật chất tự nhiên và nhân tạo thành các sản phẩm phục vụ cho nhu cầu sản xuất và tiêu dùng.

- Cơ cấu ngành của công nghiệp Việt Nam:



- Công nghiệp khai thác.
- Công nghiệp chế biến, chế tạo.
- Cung cấp nước, hoạt động quản lí và xử lí rác thải, nước thải.
- Sản xuất, phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí.

II. CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG TỚI SỰ PHÁT TRIỂN VÀ PHÂN BỐ CÔNG NGHIỆP

1 Các nhân tố bên trong

- Vị trí địa lí ảnh hưởng đến sự phân bố các cơ sở sản xuất cũng như mức độ thuận lợi trong tiếp thu những nhân tố bên ngoài (Đông Nam Bộ (Việt Nam) có vị trí địa lí thuận lợi để thu hút những nguồn lực đầu tư từ bên ngoài).

- Điều kiện tự nhiên & tài nguyên thiên nhiên ảnh hưởng trực tiếp đến việc xác định cơ cấu và phân bố sản xuất công nghiệp.

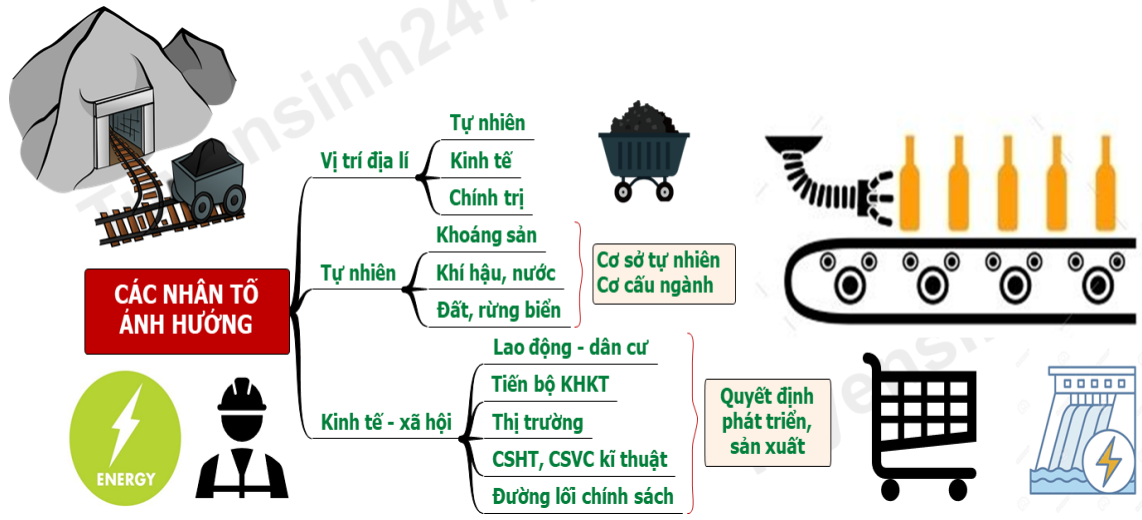
- Điều kiện kinh tế - xã hội là nhân tố quyết định:

- Dân cư – lao động: đảm bảo nhân lực & thị trường tiêu thụ.

- Trình độ khoa học – công nghệ: giúp công nghiệp phát triển nhanh, bền vững, hình thành các ngành mới và thay đổi trong phân bố.
- Nguồn vốn & thị trường: thay đổi cơ cấu, phân bố công nghiệp.
- Chính sách: ảnh hưởng đến hướng phát triển, tốc độ phát triển, hình thức tổ chức lãnh thổ…của ngành công nghiệp.

2 Các nhân tố bên ngoài

- Vốn đầu tư, nguồn nhân lực chất lượng cao, khoa học – công nghệ, thị trường → Tạo thành sức mạnh, điều kiện để phát triển và phân bố các ngành công nghiệp, đặc biệt là ở giai đoạn phát triển ban đầu.



ĐỀ BÀI

Câu 1: Cung cấp hầu hết các tư liệu sản xuất, xây dựng cơ sở vật chất kĩ thuật cho tất cả các ngành kinh tế là vai trò của ngành nào dưới đây?

A. Nông nghiệp. **B.** Công nghiệp.
C. Xây dựng. **D.** Dịch vụ.

Câu 2: Ngành nào sau đây không thuộc nhóm ngành công nghiệp chế biến?

A. Luyện kim. **B.** Cơ khí.
C. Sản xuất hàng tiêu dùng. **D.** Khai thác mỏ.

Câu 3: Nhân tố nào là nhân tố quyết định sự phát triển và phân bố ngành công nghiệp?

A. Nhân tố kinh tế xã hội. **B.** Nhân tố vị trí địa lí.
C. Nhân tố khí hậu. **D.** Nhân tố tài nguyên thiên nhiên.

Câu 4: Điểm khác biệt lớn nhất giữa sản xuất công nghiệp với sản xuất nông nghiệp là

A. phụ thuộc vào tự nhiên. **B.** các vùng chuyên môn hóa.
C. cần nhiều lao động. **D.** áp dụng tiến bộ khoa học.

HƯỚNG DẪN GIẢI

Câu 1: Cung cấp hầu hết các tư liệu sản xuất, xây dựng cơ sở vật chất kĩ thuật cho tất cả các ngành kinh tế là vai trò của ngành nào dưới đây?

A. Nông nghiệp. **B.** Công nghiệp.

C. Xây dựng. **D.** Dịch vụ.

Cách giải:

Cung cấp hầu hết các tư liệu sản xuất, xây dựng cơ sở vật chất kĩ thuật cho tất cả các ngành kinh tế là vai trò của ngành công nghiệp.

Chọn B.

Câu 2: Ngành nào sau đây không thuộc nhóm ngành công nghiệp chế biến?

A. Luyện kim. **B.** Cơ khí.

C. Sản xuất hàng tiêu dùng. **D.** Khai thác mỏ.

Cách giải:

Khai thác mỏ không thuộc nhóm ngành công nghiệp chế biến.

Chọn D.

Câu 3: Nhân tố nào là nhân tố quyết định sự phát triển và phân bố ngành công nghiệp?

A. Nhân tố kinh tế xã hội. **B.** Nhân tố vị trí địa lí.

C. Nhân tố khí hậu. **D.** Nhân tố tài nguyên thiên nhiên.

Cách giải:

Nhân tố kinh tế xã hội là nhân tố quyết định sự phát triển và phân bố ngành công nghiệp.

Chọn A.

Câu 4: Điểm khác biệt lớn nhất giữa sản xuất công nghiệp với sản xuất nông nghiệp là

A. phụ thuộc vào tự nhiên. **B.** các vùng chuyên môn hóa.

C. cần nhiều lao động. **D.** áp dụng tiến bộ khoa học.

Cách giải:

Điểm khác biệt lớn nhất giữa sản xuất công nghiệp với sản xuất nông nghiệp là phụ thuộc vào tự nhiên.

Chọn A.